

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI LEON GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI LEON GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LEON GROUP TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109558473

3. Ngày thành lập: 18/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 37, ngách 48/41/6 đường Ngô Gia Tự, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969907968

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
2.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú Loại trừ hoạt động Nhà nước cấm	1420
3.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
4.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
5.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
6.	Sản xuất giày, dép	1520
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Loại trừ: Hoạt động đấu giá và hoạt động Nhà nước cấm	4610
8.	Bán buôn thực phẩm Loại trừ hoạt động Nhà nước cấm và hoạt động đấu giá	4632
9.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Phân phối rượu - Bán buôn rượu - Bán buôn bia - Bán buôn đồ uống không có cồn Loại trừ hoạt động Nhà nước cấm và hoạt động đấu giá	4633
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Loại trừ hoạt động Nhà nước cấm và hoạt động đấu giá	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Loại trừ hoạt động Nhà nước cấm và hoạt động đấu giá Loại trừ: Hoạt động bán buôn dược phẩm, thiết bị y tế	4649

12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Loại trừ: Hoạt động Nhà nước cấm và hoạt động đấu giá	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Hoạt động đấu giá và hoạt động Nhà nước cấm	4669
14.	Bán buôn tổng hợp Loại trừ: Hoạt động đấu giá và hoạt động Nhà nước cấm	4690
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Loại trừ: Hoạt động Nhà nước cấm và hoạt động đấu giá	4719
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ: Hoạt động đấu giá và hoạt động Nhà nước cấm	4722
17.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751(Chính)
18.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
19.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ: Hoạt động đấu giá và hoạt động Nhà nước cấm	4773
23.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Loại trừ: Hoạt động đấu giá và hoạt động Nhà nước cấm	4791
25.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Hoạt động đấu giá và hoạt động Nhà nước cấm	4799
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
29.	Dịch vụ ăn uống khác Loại trừ: Hoạt động Nhà nước cấm (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5629
30.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Loại trừ: Quán rượu, bia, quầy bar	5630
31.	Cổng thông tin Loại trừ: Hoạt động Nhà nước cấm.	6312
32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Loại trừ: Hoạt động đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất	6820

33.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
34.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình;	7110
35.	Quảng cáo Loại trừ: Hoạt động Nhà nước cấm	7310
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
37.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: -Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước -Hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài	7830
38.	Đại lý du lịch	7911
39.	Điều hành tua du lịch	7912
40.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
41.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Loại trừ: Hoạt động Nhà nước cấm	8110
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
43.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Loại trừ: hoạt động hợp báo	8230
44.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Loại trừ: Hoạt động Nhà nước cấm	8560

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THỊ TUYẾT NHUNG	Tổ 1, Phố Trường Lâm, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	90,000	0361930073 63	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	90,000		
2	BÙI THỊ ÁNH TUYẾT	Tổ 1, Phố Trường Lâm, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	0361900082 30	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		

3	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	Tổ 1, Phố Trường Lâm, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	001170018666
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THỊ TUYẾT NHUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/03/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036193007363

Ngày cấp: 07/09/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, Phố Trường Lâm, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 37, ngách 48/41/6 đường Ngô Gia Tự, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội